

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1643 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Chiến lược phát triển ngành Dệt May
và Da Giày Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về các giải pháp thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2021;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt “Chiến lược phát triển ngành Dệt May và Da Giày Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035” (sau đây gọi tắt là Chiến lược), với các nội dung chủ yếu sau đây:

I. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

Xuất khẩu tiếp tục là động lực chính, quan trọng cho phát triển và tăng trưởng ngành Dệt May và Da Giày; tận dụng hiệu quả cơ hội từ các Hiệp định thương mại tự do Việt Nam đã ký kết, đa dạng hoá thị trường xuất khẩu và phát triển tối đa thị trường nội địa.

Phát triển khâu thiết kế thời trang, tạo ra các thương hiệu Việt Nam để chiếm lĩnh thị trường trong nước và xuất khẩu; nâng cao tỷ lệ nội địa hóa, nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm thời trang dệt may, da giày Việt Nam.

Phát triển ngành Dệt May, Da Giày gắn với bảo vệ môi trường sinh thái; thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm xã hội, đảm bảo phù hợp mục tiêu phát triển bền vững và các cam kết quốc tế.

Phát triển ngành Dệt May và Da Giày phù hợp với Chiến lược và định hướng phát triển công nghiệp Việt Nam; phù hợp với phát triển các ngành kinh tế có liên quan, đồng thời gắn với hội nhập quốc tế và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển ngành Dệt May và Da Giày là ngành chủ lực về xuất khẩu của nền kinh tế; đẩy mạnh sản xuất sản phẩm có chất lượng, có năng lực cạnh tranh cao trên thị trường quốc tế, đáp ứng nhu cầu của thị trường trong nước; giữ vững vị trí trong nhóm các quốc gia sản xuất và xuất khẩu sản phẩm dệt may, da giày hàng đầu thế giới.

Đến năm 2035, ngành Dệt May và Da Giày Việt Nam phát triển hiệu quả, bền vững theo mô hình kinh tế tuần hoàn; hoàn thiện chuỗi giá trị sản xuất trong nước, tham gia hiệu quả vào chuỗi giá trị toàn cầu; phát triển được một số thương hiệu mang tầm khu vực và thế giới.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2021 - 2030

Tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu dệt may và da giày cả nước bình quân giai đoạn 2021 - 2030 đạt 6,8% - 7,0%/năm, trong đó giai đoạn 2021 - 2025 đạt 7,2% - 7,7%/năm.

Phần đầu tổng kim ngạch xuất khẩu dệt may và da giày cả nước năm 2025 đạt 77 - 80 tỷ USD và năm 2030 đạt 106 - 108 tỷ USD.

Đến năm 2025, thu nhập bình quân của lao động trong doanh nghiệp ngành Dệt May và Da Giày đạt trên 90% mức thu nhập bình quân chung của lao động trong doanh nghiệp cả nước và phần đầu giảm dần khoảng cách với mức bình quân chung cả nước.

Đến năm 2030, phần đầu thu nhập của lao động ngành Dệt May và Da Giày đạt tương đương mức thu nhập của lao động ngành công nghiệp chế

biến, chế tạo và giảm dần khoảng cách với mức thu nhập bình quân chung của lao động trong doanh nghiệp cả nước.

- Ngành Dệt May

Tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu giai đoạn 2021 - 2030 đạt 6,8% - 7,2%/năm, trong đó giai đoạn 2021 - 2025 phần đầu đạt 7,5% - 8,0%/năm.

Phần đầu kim ngạch xuất khẩu năm 2025 đạt 50 - 52 tỷ USD và năm 2030 đạt 68 - 70 tỷ USD.

Tỷ lệ nội địa hoá ngành Dệt May giai đoạn 2021 - 2025 đạt 51% - 55% và giai đoạn 2026 - 2030 đạt 56% - 60%.

- Ngành Da Giày

Tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu giai đoạn 2021 - 2030 đạt 6,5% - 7,0%/năm.

Phần đầu kim ngạch xuất khẩu năm 2025 đạt 27 - 28 tỷ USD và năm 2030 đạt 38 - 39 tỷ USD.

Tỷ lệ nội địa hoá ngành Da Giày giai đoạn 2021 - 2025 đạt 51% - 55% và giai đoạn 2026 - 2030 đạt 56% - 60%. Riêng các dòng sản phẩm chủ lực đạt tối thiểu 60% và 75% theo từng giai đoạn tương ứng.

Đến năm 2025, có ít nhất 25% lượng hàng xuất khẩu trong các dòng sản phẩm chủ lực được doanh nghiệp trong nước tự phát triển sản phẩm. Đến năm 2030, tỷ lệ này đạt tối thiểu 40%.

b) Tầm nhìn giai đoạn 2031 - 2035

Tiếp tục cải thiện tỷ lệ nội địa hoá trên cơ sở thúc đẩy đầu tư nguyên phụ liệu đáp ứng nhu cầu phát triển và sản xuất các sản phẩm dệt may, da giày trong nước, giảm nhập khẩu.

Phần đầu thu nhập bình quân của lao động trong doanh nghiệp ngành Dệt May và Da Giày đạt tương đương và cao hơn thu nhập bình quân chung của lao động trong doanh nghiệp cả nước.

Phần đầu Việt Nam trở thành quốc gia sản xuất, xuất khẩu hàng dệt may, da giày đáp ứng các yêu cầu về phát triển bền vững; thời trang Việt Nam được ghi danh trên bản đồ thời trang thế giới với các sự kiện về thời trang thu hút được sự quan tâm và tham gia của các hãng thời trang nổi tiếng thế giới.

III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1. Định hướng chung

Phát triển ngành Dệt May, Da Giày theo hướng chuyên môn hoá, hiện đại hóa; cải thiện cơ cấu sản phẩm, tập trung phát triển các sản phẩm có giá trị gia tăng cao; áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn quản lý chất lượng tiên tiến để nâng cao sức cạnh tranh của ngành Dệt May và Da Giày Việt Nam.

Đẩy mạnh chuyển từ gia công sản xuất sang các hình thức đòi hỏi năng lực cao hơn về quản lý chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị, thiết kế và xây dựng thương hiệu trên cơ sở công nghệ phù hợp đến hiện đại gắn với hệ thống quản lý chất lượng, quản lý lao động và bảo vệ môi trường theo chuẩn mực quốc tế.

Thúc đẩy đầu tư sản xuất nguyên, phụ liệu, công nghiệp hỗ trợ ngành Dệt May, Da Giày; chú trọng đến sản xuất vải, vải nhân tạo, da thuộc, khuyến khích sản xuất vải từ sợi sản xuất trong nước nhằm giảm nhập khẩu, tác động tích cực đến mối liên kết, hình thành chuỗi giá trị và cung ứng hoàn chỉnh trong ngành Dệt May, Da Giày, đáp ứng yêu cầu về quy tắc xuất xứ của các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới cũng như đẩy mạnh quá trình nội địa hóa, cải thiện và giảm nhanh khoảng cách chênh lệch về trình độ và năng suất với các nước có nền kinh tế phát triển cao hơn.

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực (năng lực nghiên cứu, thiết kế, kỹ thuật, công nghệ, quản lý) nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của Cách mạng công nghiệp 4.0.

2. Định hướng phát triển ngành, lĩnh vực

a) Phát triển thời trang dệt may và da giày

Thúc đẩy và tạo gắn kết, phối hợp giữa các nhà sản xuất, thiết kế phát triển sản phẩm và kinh doanh để định hướng và tạo ra các xu hướng thời trang cho thị trường trong nước; phát triển xây dựng thương hiệu sản phẩm và thương hiệu quốc gia.

Phát triển Trung tâm thời trang tại Thành phố Hồ Chí Minh và Thủ đô Hà Nội; đẩy mạnh phát triển thời trang dệt may và da giày kết hợp chặt chẽ với chiến lược tiếp thị và chiến lược truyền thông; hướng sản phẩm thời trang dệt may và da giày phục vụ nhu cầu trong nước, ngoài nước và khách du lịch, gắn với xu thế thế giới về các sản phẩm xanh, sản phẩm tiện lợi.

b) Phát triển ngành Dệt May

- Ngành Dệt (bao gồm xơ sợi, dệt, nhuộm và hoàn tất vải)

Phát triển sản xuất các loại xơ sợi tổng hợp, xơ sợi chức năng, xơ sợi nguyên liệu mới, thân thiện môi trường, sợi chỉ số cao, chất lượng cao,... đáp ứng nhu cầu sản xuất trong nước, giảm dần nhập khẩu. Đầu tư phát triển mạnh các mặt hàng vải dệt kim, vải dệt thoi, vải kỹ thuật.

Xây dựng một số khu công nghiệp tập trung chuyên ngành, tổ hợp chuyên ngành Dệt May, Da Giày lớn (bao gồm chuỗi xơ sợi, dệt nhuộm, hoàn tất vải; thuộc da); ưu tiên dự án có công suất lớn từ nhà đầu tư có uy tín, sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, có quy trình sản xuất đồng bộ, khép kín và đảm bảo tuân thủ các quy định về môi trường.

Định hướng thu hút đầu tư tại khu vực phía Bắc (các tỉnh Nam Định, Hưng Yên, Thái Bình,...); khu vực miền Trung (Thanh Hoá, Nghệ An, Thừa Thiên Huế, Quảng Ngãi, Bình Định,...) và phía Nam (Bình Phước, Tây Ninh, Long An,...).

- Ngành May

Lựa chọn phát triển những mặt hàng chiến lược có uy tín trên thị trường, tăng dần tỷ trọng các sản phẩm chất lượng cao; dịch chuyển sản xuất về các huyện, thị xã và các khu vực có nguồn lao động và hệ thống hạ tầng thuận lợi.

Tập trung vào đầu tư đổi mới công nghệ ở các khâu quyết định như khâu cắt vải tự động, thiết kế mẫu mới, hoàn thiện chu trình may để tăng năng suất lao động và đa dạng hóa sản phẩm.

c) Phát triển ngành Da Giày

Chuyển dịch từ sản xuất sản phẩm truyền thống sang sản xuất các sản phẩm trung và cao cấp, các loại giày da, túi xách thông dụng và thời trang. Đối với các sản phẩm phục vụ nhu cầu nội địa, tập trung mạnh hơn vào phát triển mẫu một thời trang, nghiên cứu ứng dụng nguyên liệu mới, quan tâm tới nghiên cứu nhu cầu thị trường.

Phát triển một số tổ hợp chuyên ngành tại 03 miền Bắc, Trung, Nam (kết hợp với ngành Dệt May) và cụm công nghiệp chuyên ngành có vị trí thuận lợi và hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hợp thành mạng lưới chuỗi cung ứng từ nghiên cứu phát triển đến sản xuất nguyên, phụ liệu, sản xuất và phân phối sản phẩm, trong đó ưu tiên thu hút đầu tư tại các vùng kinh tế trọng điểm.

Thu hút đầu tư các dự án thuộc da có công nghệ hiện đại, tiên tiến, thân thiện với môi trường vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp chuyên ngành.

d) Công nghiệp hỗ trợ

Hướng các dự án công nghiệp hỗ trợ, sản xuất nguyên, phụ liệu tập trung phát triển ở khu vực có mật độ cao các doanh nghiệp dệt may, da giày tại một số địa phương phía Bắc (Hưng Yên, Nam Định, Thái Bình, Quảng Ninh,...), khu vực miền Trung (Thanh Hoá, Nghệ An, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định,...) và phía Nam (Bình Phước, Tây Ninh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Trà Vinh, Long An,...), để giảm chi phí vận chuyển, hạ giá thành và nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm.

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp phát triển thị trường

a) Đối với cơ quan quản lý nhà nước

Tăng cường năng lực dự báo nhu cầu thị trường của cơ quan quản lý nhằm hoạch định chiến lược sản phẩm đúng hướng.

Tạo thuận lợi và hỗ trợ các doanh nghiệp ngành Dệt May, Da Giày tiếp cận trực tiếp với khách hàng tiềm năng thông qua các hoạt động tham gia hội chợ triển lãm, xúc tiến thương mại, đầu tư, phát triển thị trường, tổ chức các lớp huấn luyện về phát triển thương mại điện tử, chuyển đổi số, kết nối kinh doanh.

Đẩy mạnh và đa dạng hóa hoạt động xúc tiến thương mại; cung cấp thông tin thị trường thường xuyên, đầy đủ chính xác và kịp thời, hỗ trợ doanh nghiệp đa dạng hóa và mở rộng thị trường còn nhiều dư địa, tiềm năng. Đa dạng hóa hình thức quảng bá, giới thiệu sản phẩm dệt may, da giày thông qua các nền tảng giải trí, văn hóa xã hội như phim truyền hình, âm nhạc, sự kiện thời trang.

Xây dựng kế hoạch phát triển các thương hiệu dệt may, da giày Việt Nam, đưa thương hiệu Việt Nam vào chuỗi bán lẻ toàn cầu; nâng cao năng lực thiết kế, xây dựng thương hiệu và năng lực cạnh tranh; nghiên cứu sở hữu các thương hiệu nổi tiếng ở nước ngoài.

Đẩy mạnh, phổ biến và nâng cao nhận thức cho các doanh nghiệp về tác động của các Hiệp định thương mại tự do, giúp các doanh nghiệp hạn chế được những rủi ro, hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp tận dụng tối đa lợi ích mà các Hiệp định thương mại tự do mang lại. Tăng cường công tác tuyên truyền, tư vấn về pháp luật thương mại quốc tế, trong đó chú trọng các nội dung về quy tắc xuất xứ, phòng vệ thương mại; chiến lược phát triển bền vững ngành Dệt May, Da Giày tại các thị trường nước ngoài để doanh nghiệp chủ động xây dựng chiến lược kinh doanh tại thị trường mục tiêu và kịp thời có phương án ứng phó với các vụ việc Phòng vệ Thương mại, các quy định mới do nước ngoài tiến hành, thực thi.

- Thị trường xuất khẩu

Đa dạng hoá thị trường xuất khẩu; xác định một số thị trường tiềm năng để định hướng doanh nghiệp đẩy mạnh xuất khẩu; hỗ trợ doanh nghiệp khai thác thông tin thị trường, chính sách xuất nhập khẩu, thanh toán... giảm phụ thuộc vào các thị trường truyền thống.

Xúc tiến việc xây dựng hàng rào kỹ thuật như áp dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật về chất lượng đối với sản phẩm nhập khẩu, kiện chống bán phá giá, đánh thuế môi trường... để bảo vệ nền sản xuất trong nước.

- Thị trường trong nước

Đẩy mạnh công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, có chế tài xử lý nghiêm đối với hàng giả, hàng nhái, hàng nhập lậu, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ để bảo vệ người tiêu dùng và nhà sản xuất trong nước, tạo thị trường lành mạnh, đảm bảo sự cạnh tranh bình đẳng giữa các doanh nghiệp; có các biện pháp kiểm soát chống gian lận xuất xứ.

Ban hành và triển khai các chính sách bảo vệ người tiêu dùng và thị trường trong nước thông qua việc áp dụng các biện pháp phi thuế phù hợp. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp yên tâm sản xuất và kinh doanh.

Xây dựng kế hoạch khai thác thị trường nội địa, phát triển hình thức thương mại điện tử, tiếp tục triển khai có hiệu quả Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

b) Đối với doanh nghiệp

Xây dựng chiến lược kinh doanh, phát triển thị trường. Đầu tư, nâng cao năng lực marketing; chủ động, tích cực theo dõi diễn biến thị trường, tiếp cận khách hàng; chú trọng xây dựng các tiêu chuẩn sản phẩm phù hợp với thông lệ quốc tế để chống hàng giả, hàng nhái, hàng nhập lậu, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ.

Tăng cường chuyển đổi số trong quản lý và các hoạt động sản xuất của doanh nghiệp ngành Dệt May và Da Giày. Tích cực tham gia hội chợ triển lãm trong và ngoài nước để giới thiệu và phát triển sản phẩm; xây dựng và đẩy mạnh việc quảng bá thương hiệu trên thị trường trong nước và quốc tế.

Tổ chức và phát triển mạng lưới bán lẻ trong nước, đổi mới phương thức tiếp thị xuất khẩu. Xây dựng hình ảnh của ngành Dệt May, Da Giày Việt Nam trên thị trường trong nước và quốc tế. Tích cực tham gia và thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

2. Thu hút đầu tư và phát triển chuỗi giá trị trong nước

a) Giải pháp thu hút đầu tư

Hoàn chỉnh hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách liên quan đến đầu tư theo hướng thông thoáng, hấp dẫn, đảm bảo phù hợp với các cam kết và thông lệ quốc tế.

Tổ chức các hội nghị xúc tiến, kêu gọi đầu tư vào công đoạn có giá trị gia tăng cao. Xây dựng chính sách thu hút và khuyến khích đầu tư các dự án xơ sợi, dệt, nhuộm, hoàn tất và thuộc da có quy mô lớn, công nghệ cao, công nghệ nguồn, đáp ứng các tiêu chuẩn về môi trường.

Thu hút mọi nguồn lực từ các thành phần kinh tế để đầu tư phát triển ngành Dệt May và Da Giày; chú trọng và từng bước phát triển, thu hút các dự án đầu tư sản xuất các sản phẩm có sức cạnh tranh cao, sản phẩm công nghiệp hỗ trợ, các nguyên liệu mới có nguồn gốc tự nhiên, thân thiện môi trường.

b) Phát triển chuỗi giá trị trong nước

Đẩy mạnh phát triển thời trang dệt may, da giày. Khuyến khích thành lập hiệp hội hoặc chi hội về thời trang dệt may, da giày để tạo môi trường chung cho các nhà thiết kế, các doanh nghiệp dệt may, da giày; thúc đẩy liên kết thời trang Việt Nam với các hiệp hội thời trang thế giới. Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển ngành thời trang dệt may, da giày.

Triển khai và đẩy mạnh các chương trình kết nối giữa doanh nghiệp có vốn nước ngoài với doanh nghiệp trong nước; giữa tập đoàn, doanh nghiệp lớn với các doanh nghiệp vệ tinh,... để tham gia vào chuỗi sản xuất của các hãng dệt may, da giày toàn cầu, hình thành liên kết xuyên suốt chuỗi giá trị từ sản xuất nguyên, phụ liệu đến sản phẩm cuối cùng. Khuyến khích doanh nghiệp nước ngoài chuyển giao công nghệ, kinh nghiệm quản lý, đào tạo lao động nhằm nâng cao tiềm lực khoa học công nghệ và chất lượng nguồn nhân lực ngành Dệt May, Da Giày. Khuyến khích các thương hiệu lớn đang có mặt tại Việt Nam tham gia vào quá trình phát triển nguồn cung nguyên, phụ liệu, hình thành chuỗi cung ứng trong nước.

Xây dựng các giải pháp và chính sách nâng cao năng lực doanh nghiệp nhằm chuyển hướng đầu tư từ hình thức gia công sang sản xuất theo những hình thức cao hơn.

Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, chia sẻ thông tin về nguyên, phụ liệu ngành Dệt May và Da Giày để các doanh nghiệp trao đổi kịp thời về các nguồn cung ứng; tiến tới hình thành sàn giao dịch nguyên, phụ liệu ngành Dệt May, Da Giày giúp các doanh nghiệp cắt giảm chi phí giao dịch, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

3. Giải pháp phát triển nguồn nguyên, phụ liệu phục vụ sản xuất

a) Ngành Dệt May

Phát triển đầu tư các dự án sản xuất nguyên liệu tổng hợp dẫn xuất từ dầu mỏ; sản xuất xơ sợi chức năng, xơ sợi nguyên liệu mới, thân thiện môi trường, sợi chỉ số cao, chất lượng cao; sản xuất dệt, nhuộm, hoàn tất và công nghiệp hỗ trợ.

Hình thành một số khu, cụm công nghiệp hỗ trợ ngành tại các địa phương và các vùng kinh tế trọng điểm. Xây dựng cơ chế hỗ trợ kinh phí cho công tác xử lý nước thải, chất thải trong các khu, cụm công nghiệp chuyên ngành đã được quy hoạch.

Tổ chức quảng bá thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp. Xúc tiến thu hút một số nhà đầu tư, thương hiệu sản xuất nguyên phụ liệu có uy tín trên thế giới, tạo hiệu ứng để các nhà đầu tư khác cùng tham gia đầu tư vào Việt Nam.

Thúc đẩy và khuyến khích hoạt động mua bán sáp nhập doanh nghiệp trong ngành xơ sợi, dệt, nhuộm, hoàn tất để hình thành các tập đoàn có quy mô sản xuất lớn hơn và năng lực cạnh tranh tốt hơn.

b) Ngành Da Giày

Đầu tư phát triển ngành Da Giày gắn với hợp tác quốc tế, tranh thủ tối đa sự dịch chuyển sản xuất từ các nước trong khu vực và trên thế giới. Khuyến khích mọi thành phần kinh tế trong nước tham gia đầu tư phát triển ngành.

Ưu tiên, khuyến khích thu hút đầu tư đối với các doanh nghiệp có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực công nghiệp phụ trợ ngành Da Giày.

Thúc đẩy, khuyến khích doanh nghiệp trong nước liên doanh, liên kết với doanh nghiệp nước ngoài xây dựng các dự án đầu tư sản xuất các mặt hàng nguyên, vật liệu khuyết thiếu trong chuỗi giá trị ngành da (giả da, da nhân tạo...). Ưu tiên thu hút các dự án sản xuất da thuộc sinh thái thân thiện môi trường; các dự án sản xuất giày da chất lượng cao.

Triển khai các chương trình xúc tiến đầu tư tại các thị trường tập trung đông doanh nghiệp sản xuất nguyên, phụ liệu da giày.

Xây dựng danh sách các doanh nghiệp chủ sở hữu các thương hiệu sản xuất da thuộc, nguyên liệu mũ da, túi xách lớn của thế giới nhằm tập trung xúc tiến các doanh nghiệp này đầu tư vào Việt Nam; chuẩn bị sẵn sàng thông tin đầu tư, thông tin về các dịch vụ tại địa phương, quỹ đất dành cho các dự án đầu tư nước ngoài vào ngành sản xuất nguyên, phụ liệu da giày.

4. Giải pháp về tổ chức quản lý

a) Cơ quan quản lý nhà nước

Đơn giản hoá thủ tục hành chính trong các hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh để cắt giảm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp.

Ưu tiên các doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất xơ sợi, dệt, nhuộm, hoàn tất, thuộc da, sản xuất phụ tùng, phụ kiện, phụ liệu, hoá chất, thuốc nhuộm, chất trợ... Quy hoạch tập trung các nhà máy xơ sợi, dệt, nhuộm, hoàn tất, thuộc da và trung tâm nghiên cứu chuyên ngành để có định hướng phát triển cụ thể và phù hợp với nhu cầu thực tế.

Thúc đẩy hình thành các tổ hợp xơ sợi, dệt, nhuộm, hoàn tất, thuộc da tập trung; khuyến khích và tạo điều kiện cho nhà đầu tư, doanh nghiệp phát triển các dự án đầu tư có công nghệ tiên tiến, không gây tác động xấu đến môi trường và có kết nối với các doanh nghiệp trong nước, hình thành chuỗi liên kết trong chuỗi giá trị.

Xây dựng chính sách cho doanh nghiệp ngành Dệt May, Da Giày thuộc đối tượng phải di dời vào các khu, cụm công nghiệp như: Thuế, đất đai, thuê hạ tầng cơ sở, tuyển dụng lao động,... trên cơ sở tuân thủ các quy định pháp luật và các quy định về trợ cấp trong khuôn khổ WTO và các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên.

Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng và ban hành tiêu chuẩn chất lượng, quy chuẩn quản lý chất lượng phù hợp với quốc tế để nâng cao sức cạnh tranh của ngành Dệt May, Da Giày Việt Nam và làm cơ sở cho việc giám sát, kiểm tra sản phẩm của ngành; cải cách thủ tục hành chính, nhất là thủ tục về đất đai, đầu tư, hỗ trợ di dời, vay vốn tín dụng, đăng ký bảo hộ bản quyền tác giả, kiểu dáng công nghiệp... tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong ngành Dệt May, Da Giày phát triển ổn định và tạo ra sản phẩm có chất lượng cao.

Tiếp tục hoàn thiện và triển khai Kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics Việt Nam.

Nghiên cứu và trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh các quy định pháp luật để tạo điều kiện thuận lợi trong triển khai các hoạt động tái sử dụng/tái chế/cộng sinh công nghiệp giữa các doanh nghiệp sản xuất, đặc biệt đối với các loại chất thải nhằm thúc đẩy phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn trong ngành Dệt May, Da Giày.

Tăng cường công tác điều phối phát triển theo vùng, lãnh thổ nhằm nâng cao hiệu quả liên kết vùng, góp phần hình thành các cụm liên kết ngành về dệt may, da giày, các chuỗi giá trị trong nước, nhằm tận dụng lợi thế về tích tụ

công nghiệp tại một số địa phương, vùng kinh tế.

Nâng cao hiệu quả khả năng truy xuất thông qua cập nhật định kỳ danh sách cảnh báo sớm các mặt hàng dệt may và da giày có nguy cơ bị điều tra phòng vệ Thương mại, điều tra lẫn tránh thuế.

b) Hiệp hội, doanh nghiệp

Đẩy mạnh vai trò của các Hiệp hội ngành nghề trong việc tham mưu cho Bộ Công Thương và các bộ ngành liên quan xây dựng chính sách phát triển ngành và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của doanh nghiệp và người tiêu dùng.

Tăng cường vai trò của các Hiệp hội trong các lĩnh vực: Thị trường, xây dựng thương hiệu sản phẩm, xúc tiến đầu tư, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, phát triển nguồn nhân lực,...

Tái cấu trúc các ngành xơ sợi, dệt nhuộm, hoàn tất, may mặc và ngành sản xuất da, sản phẩm giày dép,... theo hướng kết nối chuỗi giá trị, cân bằng giữa sản xuất nguyên phụ liệu với gia công sản phẩm để tạo giá trị gia tăng cao.

Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp; đẩy mạnh đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ hiện đại, đồng bộ, đúng hướng, có trọng điểm, nhằm tạo ra sự thay đổi căn bản về năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm và khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp. Khuyến khích các doanh nghiệp tạo mối gắn kết chặt chẽ, từng bước liên kết theo chuỗi giá trị từ khâu cung cấp nguyên liệu, sản xuất, đến phân phối và tiêu thụ sản phẩm.

5. Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực ngành Dệt May và Da Giày giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2035.

Tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, nghiên cứu, kỹ thuật, thiết kế và công nhân lành nghề để tạo lợi thế cạnh tranh và đáp ứng yêu cầu phát triển trong hội nhập và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Hiện đại hóa từng bước và nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp trong ngành.

Xây dựng và hoàn thiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, kỹ thuật viên và công nhân kỹ thuật; đầu tư chiều sâu và mở rộng hệ thống đào tạo trong các trường đào tạo chuyên ngành Dệt May và Da Giày.

Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề theo hướng xã hội hóa. Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp liên kết đào tạo nghề với các cơ sở đào tạo trong cả nước đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp.

Đào tạo kiến thức, kỹ năng về quản trị công nghệ, chuyển giao công nghệ, hấp thụ và phát triển công nghệ; hợp tác với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài để đào tạo, chuyển giao công nghệ và nâng cao năng lực sản xuất cho doanh nghiệp trong nước.

Xây dựng các tiêu chuẩn về việc làm bền vững, đáp ứng các yêu cầu của Quy tắc kinh doanh có trách nhiệm, phù hợp với thông lệ quốc tế về chuỗi giá trị có trách nhiệm trong ngành Dệt May và Da Giày.

a) Ngành Dệt May

Hợp tác với đối tác nước ngoài đào tạo nhân lực cho ngành sản xuất nguyên, phụ liệu dệt may, đặc biệt là nhân lực công đoạn nhuộm, hoàn tất, tạo mẫu thiết kế; đào tạo nâng cao năng lực cho doanh nghiệp dệt may về quản lý sản xuất, quản lý chuỗi giá trị và khách hàng; ứng dụng công nghệ mới nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất và năng suất chất lượng.

Xây dựng cơ chế chính sách phù hợp đối với phát triển nguồn nhân lực, trong đó đặc biệt quan tâm đến chính sách tiền lương, môi trường làm việc.

Tăng cường năng lực đào tạo cho các trường đại học, cao đẳng và dạy nghề để đào tạo đội ngũ kỹ sư về xơ sợi, dệt, nhuộm, hoàn tất, cán bộ quản lý và công nhân kỹ thuật lành nghề, đáp ứng nhu cầu nhân lực chất lượng cao của ngành Dệt May thời gian tới.

b) Ngành Da Giày

Xây dựng chương trình đào tạo nguồn nhân lực phù hợp với nhu cầu nhân lực của ngành trong các giai đoạn phát triển.

Hoàn thiện hệ thống chính sách đào tạo, phát triển nguồn nhân lực sản xuất nguyên, phụ liệu ngành Da Giày. Đổi mới nội dung, chương trình đào tạo theo hướng nâng cao kỹ năng thực hành cho nguồn nhân lực sản xuất nguyên, phụ liệu da giày.

Xây dựng hoàn chỉnh bộ chương trình nghề theo các phân khúc của chuỗi giá trị gia tăng ngành Da Giày (thiết kế - sản xuất - bán hàng).

Xây dựng và triển khai hiệu quả các giải pháp hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, chú trọng các kỹ năng mới như: thiết kế, phát triển sản phẩm,... Kết nối các cơ sở đào tạo trong nước với nước ngoài.

6. Giải pháp đổi mới khoa học, công nghệ và phát triển bền vững, xanh hoá ngành Dệt May, Da Giày

Xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích nhập khẩu công nghệ nguồn, công nghệ cao, công nghệ sạch trong ngành Dệt May, Da Giày; ưu

đãi, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư máy móc, thiết bị, công nghệ mới nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, giảm tiêu hao năng lượng, giảm lượng nước xả thải, giảm phát thải khí nhà kính; tăng cường tái chế, tái sử dụng nguyên, nhiên vật liệu, chất thải; tập trung ưu tiên vào các khâu tạo giá trị gia tăng cao gắn với các quy trình sản xuất thông minh, tự động hoá, thân thiện với môi trường.

Khuyến khích các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ trong sản xuất và phát triển các loại nguyên, phụ liệu trong nước chưa sản xuất được, các sản phẩm dệt may, da giày chất lượng cao, phù hợp tiêu chuẩn quốc tế, đảm bảo các chỉ tiêu về an toàn, thân thiện môi trường; tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong ngành Dệt May, Da Giày đầu tư nghiên cứu khoa học và áp dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất.

Tăng cường đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ thông qua các đề tài, dự án phục vụ phát triển sản xuất. Đẩy mạnh sản xuất một số nguyên, phụ liệu, phụ tùng quan trọng trong nước để thay thế nguyên, phụ liệu nhập ngoại. Đầu tư xây dựng các cơ sở phân tích, kiểm tra chất lượng sản phẩm đáp ứng các yêu cầu khắt khe của các nước nhập khẩu.

Tăng cường năng lực nghiên cứu cho các cơ quan nghiên cứu chuyên ngành Dệt May, Da Giày và các tổ chức, đơn vị có các hoạt động phát triển ngành trong các lĩnh vực khoa học công nghệ, thiết kế, sản xuất thử nghiệm, phát triển sản phẩm, kiểm định chất lượng, chuyển giao công nghệ, đào tạo,...

Xây dựng chính sách đẩy mạnh ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 (in 3D, vật liệu mới, tự động hoá, robot, số hoá,...), ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến dựa trên nền tảng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo để tham gia sâu vào chuỗi giá trị, tạo bước chuyển biến thực chất trong quá trình sản xuất, quản trị doanh nghiệp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp ngành Dệt May, Da Giày.

Rà soát và tham khảo các tiêu chuẩn, yêu cầu, quy định quốc tế, khu vực để thiết lập và định kỳ cập nhật các tiêu chuẩn, định mức, quy định của ngành về chất thải, tiêu thụ năng lượng, sử dụng nước, sử dụng vật liệu, hóa chất,...

Thúc đẩy các doanh nghiệp dệt may, da giày trong nước tiếp cận, thực hiện quy trình xanh hóa trong sản xuất và đạt các chứng chỉ về bảo vệ môi trường, về tăng trưởng xanh, tăng trưởng bền vững, phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế và tiêu chuẩn của các thị trường mục tiêu.

Đẩy mạnh các nghiên cứu về vật liệu và hoá chất mới có thể tái tạo hoặc có nguồn gốc tự nhiên để dần thay thế các vật liệu không bền vững trên cơ sở

đánh giá vòng đời sản phẩm; khuyến khích doanh nghiệp tái sử dụng nguyên, nhiên liệu, chất thải, ... trong quá trình sản xuất.

Tổ chức các khoá đào tạo, phổ biến thông tin và nâng cao năng lực về quản lý và kiểm soát các vấn đề về môi trường tại doanh nghiệp (kiểm soát hoá chất, tiêu thụ năng lượng, tiêu thụ nước...); nghiên cứu xây dựng chính sách hỗ trợ truy xuất nguồn gốc, chuỗi giá trị minh bạch... phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế.

7. Giải pháp, cơ chế tài chính, thuế và nguồn vốn

Xây dựng chính sách về đầu tư, tín dụng, thuế cho lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ ngành Dệt May và Da Giày.

Xây dựng và triển khai các chương trình về tín dụng cho các dự án phát triển khu công nghiệp tập trung, xây dựng kết cấu hạ tầng cho các cụm công nghiệp chuyên ngành Dệt May và Da Giày theo hình thức tổ hợp khép kín từ khâu xơ sợi - dệt - nhuộm - hoàn tất và bảo quản da nguyên liệu - thuộc da.

Xây dựng chính sách hỗ trợ đối với các cơ sở đào tạo nghề xơ sợi, dệt, nhuộm, hoàn tất, thuộc da như miễn, giảm thuế thu nhập, hỗ trợ chi phí thuê mặt bằng, xây dựng trường, xưởng thực hành, miễn thuế nhập khẩu các thiết bị giảng dạy, giáo cụ. Xây dựng chính sách khuyến khích các doanh nghiệp tổ chức đào tạo nhân lực bậc cao bằng các hình thức nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí đào tạo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Công Thương

Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan liên quan phổ biến nội dung của Chiến lược; định kỳ đánh giá tình hình thực hiện Chiến lược, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách thu hút các nhà đầu tư phát triển sản xuất các nguyên, phụ liệu, phụ tùng, phụ kiện ngành Dệt May và Da Giày; tăng cường năng lực cho các Trung tâm đào tạo ngành nghề, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành Dệt May và Da Giày Việt Nam.

Xây dựng Chương trình phát triển bền vững ngành Dệt May, Da Giày giai đoạn 2021 - 2030 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Xây dựng và triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước phù hợp với định hướng phát triển của ngành Dệt

May, Da Giấy; chú trọng phát triển thị trường mới, tiếp cận trực tiếp với khách hàng tiềm năng và đa dạng hoá sản phẩm Dệt May, Da Giấy.

Tăng cường hợp tác quốc tế để nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp dệt may, da giấy theo hướng hình thành chuỗi giá trị hoàn chỉnh trong nước, phù hợp với các cam kết quốc tế về lao động, môi trường và phát triển bền vững.

Tăng cường hoạt động quản lý thị trường, kiểm soát chống hàng giả, hàng nhái, hàng nhập lậu, gian lận xuất xứ; có chế tài xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm; xây dựng các hàng rào kỹ thuật phù hợp với thông lệ quốc tế nhằm đảm bảo môi trường kinh doanh lành mạnh, bảo vệ người tiêu dùng và doanh nghiệp sản xuất trong nước.

Hàng năm bố trí nguồn vốn kinh phí khuyến công quốc gia hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp dệt may, da giấy trong đào tạo nghề, ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất. Tăng cường tuyên truyền, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về phòng vệ thương mại cho các doanh nghiệp, hiệp hội ngành Dệt May, Da Giấy nhằm chủ động nắm vững các quy định pháp luật về phòng vệ thương mại để có định hướng kinh doanh phù hợp và bền vững.

Phối hợp với các bộ, ngành liên quan, tăng cường công tác bảo vệ môi trường, hoàn thiện chính sách pháp luật, kiểm tra, giám sát việc thực thi các quy định pháp luật về môi trường liên quan đến ngành Dệt May, Da Giấy, đảm bảo tính minh bạch, khả thi và thuận lợi hoá trong hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương trong việc thu hút đầu tư nước ngoài vào ngành Dệt May, Da Giấy có xét đến đối tượng và khu vực phù hợp; xây dựng các chương trình xúc tiến đầu tư tại các thị trường mục tiêu nhằm tận dụng tốt cơ hội thị trường từ các Hiệp định thương mại tự do.

Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương xác định các không gian lãnh thổ, khu công nghiệp có lợi thế và đề xuất địa điểm phù hợp để tập trung phát triển 3 - 5 tổ hợp chuyên ngành Dệt May, Da Giấy góp phần hình thành các chuỗi giá trị và cụm liên kết ngành về Dệt May, Da Giấy.

Phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng chính sách thu hút đầu tư phát triển để sớm hình thành tổ hợp chuyên ngành Dệt May, Da Giấy và xây dựng khu công nghiệp dệt may, da giấy có hệ thống xử lý nước thải tập trung phục vụ ngành phát triển, đáp ứng các tiêu chuẩn môi trường, phát triển bền vững.

3. Bộ Tài chính

Chủ trì xây dựng chính sách về cơ chế tài chính, thuế và nguồn vốn nhằm phát triển ngành Dệt May, Da Giày.

Bố trí ngân sách thường xuyên theo khả năng cân đối ngân sách cho cơ quan quản lý nhà nước thực hiện các nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước để triển khai Chương trình phát triển bền vững ngành Dệt May, Da Giày sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

4. Bộ Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn quốc gia hài hoà với tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, thẩm định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm dệt may, da giày; phối hợp xây dựng các hàng rào kỹ thuật để ngăn ngừa hàng giả, hàng nhái, hàng nhập lậu, hàng kém chất lượng, bảo vệ người tiêu dùng và doanh nghiệp sản xuất trong nước, tránh nhập khẩu dây chuyền sản xuất, thiết bị lạc hậu có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, mất an toàn lao động.

Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành liên quan phổ biến rộng rãi thông tin về công nghệ mới, thân thiện môi trường trong lĩnh vực dệt may, da giày, xác định công nghệ khuyến khích đầu tư làm cơ sở cho việc phê duyệt, thẩm định các dự án đầu tư vào lĩnh vực dệt may, da giày, đặc biệt là những dự án nhạy cảm về vấn đề môi trường.

Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các bộ, ngành liên quan tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ nhằm thúc đẩy phát triển ngành Dệt May, Da Giày, trong đó ưu tiên lĩnh vực nghiên cứu, phát triển nguyên, phụ liệu, công nghiệp hỗ trợ.

Phối hợp với Bộ Công Thương xây dựng, triển khai áp dụng truy xuất nguồn gốc, cơ sở dữ liệu sản phẩm, hàng hoá dệt may, da giày; hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân kết nối Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá quốc gia.

Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan hỗ trợ các doanh nghiệp dệt may, da giày trong đầu tư đổi mới công nghệ, nhập khẩu công nghệ, thiết bị tiên tiến, đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ sản xuất mới, công nghệ thân thiện môi trường, công nghệ của Cách mạng công nghiệp 4.0.

5. Bộ Tài nguyên và Môi trường

Nghiên cứu, đánh giá lại mức độ ảnh hưởng về môi trường của công đoạn dệt nhuộm, hoàn tất, thuộc da để điều chỉnh các tiêu chí về môi trường cho phù hợp với tình hình thực tế và trình độ khoa học công nghệ hiện nay nhằm tạo cơ sở pháp lý cho các địa phương thu hút đầu tư phát triển ngành.

Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, bố trí quỹ đất và chính sách về đất đai phù hợp với nhu cầu phát triển ngành Dệt May và Da Giày.

6. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Tăng cường phát triển mô hình đào tạo, liên kết giữa các cơ sở đào tạo trong nước với nước ngoài, giữa các cơ sở đào tạo với các doanh nghiệp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, đặc biệt là trong ngành Dệt May và Da Giày.

Dự báo nhu cầu nhân lực qua đào tạo giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó có 02 nhóm ngành Dệt May và Da Giày.

7. Bộ Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các bộ ngành liên quan nghiên cứu, khuyến khích, triển khai giáo dục, định hướng nghề nghiệp ngành Dệt May và Da Giày cho đối tượng học sinh phổ thông.

8. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Cụ thể hoá Chiến lược phát triển ngành Dệt May, Da Giày Việt Nam trên địa bàn tỉnh, thành phố; phối hợp với các bộ, ngành theo dõi, đánh giá và định kỳ báo cáo tình hình thực hiện Chiến lược và các chương trình liên quan để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất với quy hoạch tỉnh, thành phố và các quy hoạch, kế hoạch của các ngành kinh tế liên quan khác.

Thúc đẩy thu hút đầu tư, tạo điều kiện về quỹ đất, giải quyết các thủ tục về đất đai, giải phóng mặt bằng,... để triển khai nhanh các dự án đầu tư ngành Dệt May và Da Giày theo định hướng của Chiến lược.

Hàng năm bố trí nguồn vốn kinh phí khuyến công địa phương phục vụ cho phát triển ngành Dệt May và Da Giày, trong đó tập trung vào đào tạo nghề, ứng dụng thiết bị công nghệ tiên tiến phục vụ sản xuất.

9. Các Hiệp hội ngành nghề có liên quan

Chủ động kết nối với các bộ, ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện Chiến lược; đề xuất với các cơ quan quản lý nhà nước xây dựng và điều chỉnh các cơ chế, chính sách để tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển sản xuất và thúc đẩy ngành Dệt May và Da Giày phát triển theo mục tiêu và nội dung của Chiến lược.

Xây dựng, tham gia thực hiện các chương trình hỗ trợ đào tạo, chuyển giao công nghệ (của Bộ Công Thương và các bộ, ngành liên quan). Tổ chức các khoá đào tạo, phổ biến thông tin cho các doanh nghiệp dệt may, da giày trong hoạt động quản lý đầu tư, sản xuất kinh doanh, kiểm soát các vấn đề về môi trường và lao động.

Hỗ trợ các tổ chức và doanh nghiệp đầu tư và phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị. Chủ động xây dựng chương trình hợp tác, liên kết doanh nghiệp dệt may, da giày, sản xuất nguyên, phụ liệu Việt Nam với doanh nghiệp trên thế giới. Thúc đẩy các diễn đàn hợp tác, chia sẻ, đưa công nghệ sản xuất nguyên, phụ liệu dệt may, da giày hiện đại, thân thiện với môi trường vào Việt Nam.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, CN (2)

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vũ Đức Dam